

Số: /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức
đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc xác định Chỉ số Cải cách hành chính (CCHC) đối với các cơ quan thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Báo cáo số 408/BC-SNV ngày 27/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và công bố Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Bắc Giang năm 2024 (gọi tắt là Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức năm 2024).

1. Kết quả Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với các cơ quan thuộc UBND tỉnh: (Có Phụ lục I kèm theo).

2. Kết quả Chỉ số hài lòng của người dân đối với UBND cấp huyện: (Có Phụ lục II kèm theo).

Điều 2. Căn cứ Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức năm 2024, các cơ quan, địa phương tổ chức phân tích, đánh giá đúng tình hình, từ đó có giải pháp đầy mạnh cải cách hành chính nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, nâng cao sự hài lòng của người dân trong những năm tiếp theo.

Điều 3. Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Q. Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, TH, HCC, TTTT;
- Lưu: VT, NC-KSTT.Linh.

Q. CHỦ TỊCH

Mai Sơn

Phụ lục I
KẾT QUẢ CHỈ SỐ HÀI LÒNG ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN THUỘC UBND TỈNH
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

Thứ hạng năm 2024	Tên cơ quan	Chỉ số hài lòng (%)
1	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	99,12
2	Sở Tài chính	98,70
3	Sở Thông tin và Truyền thông	98,52
4	Sở Giáo dục và Đào tạo	97,79
5	Sở Giao thông vận tải	97,52
6	Sở Công Thương	97,09
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	96,48
8	Sở Nội vụ	96,36
9	Sở Y tế	96,17
10	Sở Tài nguyên và Môi trường	96,12
11	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	95,74
12	Ban Quản lý các Khu công nghiệp	95,33
13	Sở Xây dựng	94,69
14	Sở Tư pháp	94,59
15	Sở Nông nghiệp và PTNT	93,64
16	Sở Khoa học và Công nghệ	92,29

Phụ lục II
KẾT QUẢ CHỈ SỐ HÀI LÒNG ĐỐI VỚI UBND CẤP HUYỆN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

Thứ hạng năm 2024	Tên địa phương	Chỉ số hài lòng (%)
1	UBND huyện Sơn Động	90,78
2	UBND huyện Yên Dũng	87,67
3	UBND huyện Hiệp Hòa	86,72
4	UBND huyện Lục Nam	85,08
5	UBND thành phố Bắc Giang	84,24
6	UBND huyện Tân Yên	80,97
7	UBND huyện Lạng Giang	76,91
8	UBND thị xã Việt Yên	76,51
9	UBND huyện Yên Thế	75,29
10	UBND huyện Lục Ngạn	72,87